

# VẤN ĐỀ PHÁP LÝ TRONG THỰC HIỆN GIAO DỊCH ĐIỆN TỬ & SỢI DÂY KẾT NỐI VỚI THỊ TRƯỜNG EVFTA

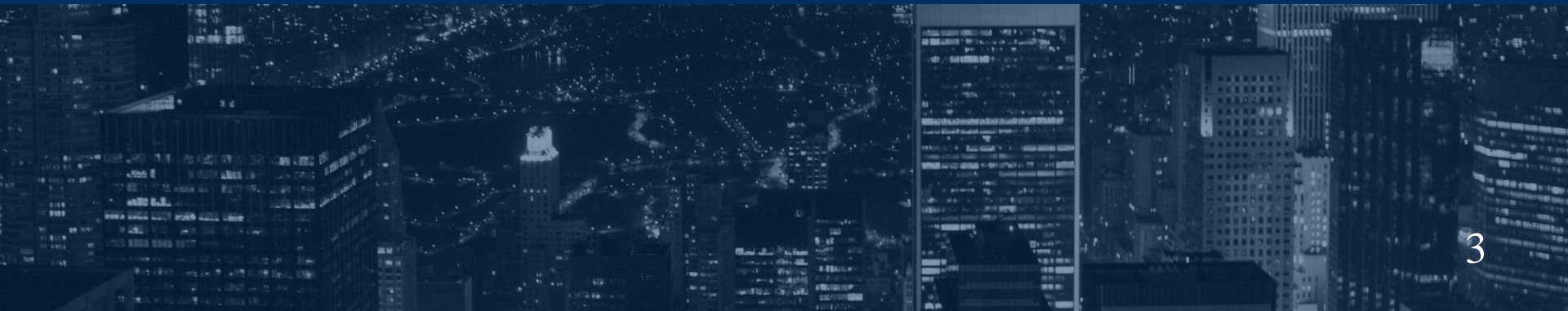
LS Đinh Quang Thuận

Luật sư thành viên công ty luật TNHHGlobal Vietnam Lawyers,  
Hòa giải viên Trung tâm Hòa giải Việt Nam (VMC)

# MỤC LỤC

1. Giao kết hợp đồng điện tử – Xu hướng và mức độ phổ biến hiện nay
2. Vấn đề giao kết hợp đồng điện tử của DN Việt Nam với các thị trường nói chung và EU nói riêng
3. Vấn đề pháp lý quan trọng khi thực hiện giao kết hợp đồng điện tử (Việc ứng dụng công nghệ trong giao kết hợp đồng làm tăng hay giảm rủi ro pháp lý? Rủi ro nào doanh nghiệp cần chú trọng?)

# 1. GIAO KẾT HĐĐT - XU HƯỚNG VÀ MỨC ĐỘ PHỔ BIẾN HIỆN NAY



# 1. Giao kết hợp đồng điện tử – Xu hướng và mức độ phổ biến hiện nay

- Giao kết hợp đồng điện tử là giao kết hợp đồng được thực hiện bằng các phương tiện như điện thoại, fax, máy tính ...
- Phương thức phổ biến nhất toàn cầu hiện nay là giao kết hợp đồng điện tử sử dụng máy tính trên các nền tảng kỹ thuật số và mạng internet.

## Những cách thức giao kết hợp đồng điện tử:

- Giao dịch thông qua chữ ký số theo Nghị định 130/2018 về chữ ký số và dịch vụ chứng thực chữ ký số;
- Giao dịch bằng phương thức bán-bán: chữ ký sống, trên giấy nhưng giao dịch bằng file chụp thông qua công cụ điện tử



## Điểm thuận lợi:

Tiết kiệm được thời gian và chi phí cho việc di chuyển

Giao kết HĐĐT với đối tác trong nước và nước ngoài một cách dễ dàng, nhanh chóng và thuận tiện.

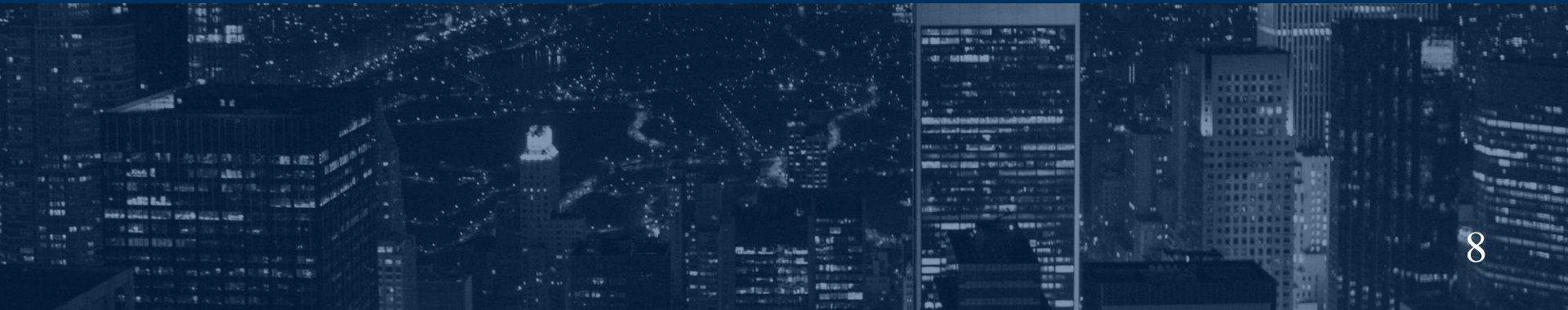


## Vẫn còn nhiều DNVN chưa áp dụng vì các lý do sau:

- Cho rằng đã quen với việc ký hợp đồng giấy và thấy chưa cần thiết phải thay đổi;
- Cho rằng hợp đồng điện tử có rủi ro về giá trị pháp lý và bảo mật;
- Cho rằng việc chuyển đổi số toàn bộ các mặt hoạt động của doanh nghiệp mới tạo ra đồng bộ và thực sự có ý nghĩa, nhưng lại đòi hỏi đầu tư nhiều.



## 2. VẤN ĐỀ GIAO KẾT HỢĐT CỦA DNVN VỚI CÁC THỊ TRƯỜNG NÓI CHUNG VÀ EU NÓI RIÊNG





# Thực trạng và thách thức

(theo báo cáo của Nghị viện Châu Âu 6/2019)

- Việc chuyển đổi số trong một số ngành (xây dựng, nông sản, dệt may hoặc thép) và ở các doanh nghiệp vừa và nhỏ (SME) đang đặc biệt tụt hậu.
- Thiếu lực lượng lao động có năng lực kỹ thuật số: 90% tất cả các công việc yêu cầu ít nhất mức kỹ năng kỹ thuật số tối thiểu và nhu cầu ngày càng tăng. Tuy nhiên, 44% dân số EU và 37% lực lượng lao động không có đủ trình độ kỹ năng như vậy.
- Số lượng nhà kỹ thuật số thành công thấp: Trong số 200 công ty kỹ thuật số hàng đầu thế giới, chỉ có 8 công ty châu Âu. 15 người đứng đầu đến từ Hoa Kỳ hoặc Trung Quốc.

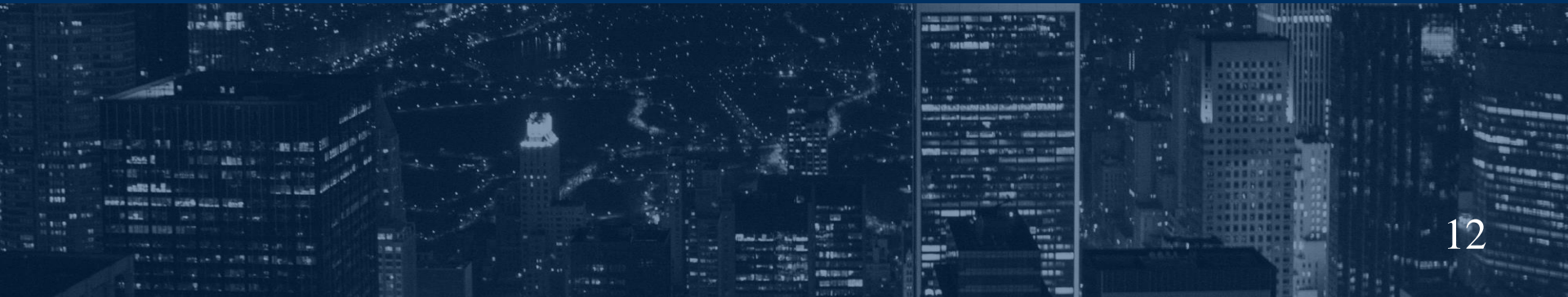
# Thực trạng và thách thức

(theo báo cáo của Nghị viện Châu Âu 6/2019)

- Khoảng cách kỹ thuật số: Có một số lo ngại rằng không phải tất cả người tiêu dùng và doanh nghiệp ở châu Âu sẽ được hưởng lợi từ chuyển đổi kỹ thuật số, do sự phân chia kỹ thuật số hiện tại và tương lai giữa các khu vực thành thị và nông thôn và giữa các nước EU.
- Chưa sẵn sàng về an ninh mạng: Chuyển đổi kỹ thuật số đòi hỏi cơ sở hạ tầng mạng kỹ thuật số mạnh mẽ, an toàn và linh hoạt. Hiện tại, châu Âu chưa chuẩn bị đầy đủ để giải quyết các mối đe dọa an ninh mạng.
- Thiếu đầu tư: Thiếu hụt 155 tỷ euro so với tổng số vốn đầu tư 500 tỷ euro cần thiết để đáp ứng các mục tiêu kết nối internet năm 2025 của Ủy ban nhằm đảm bảo rằng Châu Âu đóng vai trò hàng đầu trên toàn cầu trong việc triển khai các dịch vụ 5G.

- Châu Âu tự nhận mình không phải khu vực có trình độ chuyển đổi số dẫn đầu. Nhưng Việt Nam cũng bị xem là chậm trong chuyển đổi số.
- Về hợp đồng, tùy thuộc vào điều kiện thực tế và trình độ của các bên cụ thể.
- Trải nghiệm của các doanh nghiệp Việt Nam với các doanh nghiệp Châu Âu có thể sẽ phong phú.

# 3. VẤN ĐỀ PHÁP LÝ QUAN TRỌNG KHI THỰC HIỆN GIAO KẾT HỢĐĐT



### 3. Vấn đề pháp lý quan trọng khi thực hiện giao kết hợp đồng điện tử

- Để một hợp đồng có giá trị pháp lý, có hiệu lực ràng buộc các bên giao kết, hợp đồng đó phải đáp ứng các điều kiện sau: (117 BLDS)
  - “d) Hình thức hợp đồng phù hợp với quy định của pháp luật, nếu luật có quy định (văn bản, hoặc văn bản có công chứng, chứng thực, đăng ký).”
- Giao kết hợp đồng thương mại bằng văn bản là hình thức giao kết hợp đồng thương mại phổ biến.

Hợp đồng được xem là đáp ứng điều kiện “bằng văn bản” nếu thông tin chứa trong thông điệp dữ liệu đó có thể truy cập và sử dụng được để tham chiếu khi cần thiết (Đ.12 và Đ.119 BLDS), và có giá trị như bản gốc nếu nội dung của thông điệp dữ liệu được bảo đảm toàn vẹn kể từ khi được khởi tạo lần đầu tiên dưới dạng một thông điệp dữ liệu hoàn chỉnh, và có thể truy cập và sử dụng được dưới dạng hoàn chỉnh khi cần thiết (Đ.13).



# Ký hợp đồng điện tử như thế nào để phù hợp với quy định của pháp luật?

## Chữ ký điện tử được đề cập trong các VBQPPL nào?

- Luật Giao dịch điện tử
- Nghị định 130/2018/NĐ-CP

# Ký hợp đồng điện tử như thế nào để phù hợp với quy định của pháp luật?

Điều 22.1 Luật giao dịch điện tử quy định rằng chữ ký điện tử được xem là bảo đảm an toàn nếu được kiểm chứng bằng một quy trình kiểm tra an toàn do các bên giao dịch thỏa thuận, và đáp ứng được các điều kiện:

- Dữ liệu tạo chữ ký điện tử chỉ gắn duy nhất với người ký trong bối cảnh dữ liệu đó được sử dụng và chỉ thuộc sự kiểm soát của người ký tại thời điểm ký;
- Mọi thay đổi đối với chữ ký điện tử và nội dung của thông điệp dữ liệu sau thời điểm ký đều có thể bị phát hiện.

# Ký hợp đồng điện tử như thế nào để phù hợp với quy định của pháp luật?

- Điều 22.2 Luật giao dịch điện tử quy định rằng:  
Chữ ký điện tử đã được tổ chức cung cấp dịch vụ chứng thực chữ ký điện tử chứng thực được xem là bảo đảm các điều kiện an toàn quy định tại khoản 1 Điều này.
- Khi giao kết hợp đồng điện tử sử dụng chữ ký số và dịch vụ chứng thực chữ ký số, hợp đồng được giao kết sẽ an toàn.



# Phương thức bán – bán:

Phương thức ký kết và luân  
chuyển tệp pdf hoặc tệp hình  
ảnh của hợp đồng

# So sánh lợi ích so với phương thức chữ ký số:

- Sẽ có các đánh giá khác nhau, tùy thuộc vào quan điểm của người sử dụng.
  - Phương thức này không an toàn bằng phương thức chữ ký số nhưng thực hiện đơn giản hơn và không phải thuê dịch vụ chữ ký số và chứng thực chữ ký số.
- Phù hợp Với một đối tác an toàn, trong khi sử dụng chữ ký số là hơi thừa.

# So với phương thức hợp đồng giấy thông thường:

- Ưu điểm của phương thức này, cũng như phương thức sử dụng chữ ký số là các bên giao kết không phải di chuyển đến địa điểm ký kết như khi ký hợp đồng trên giấy.
- Xét về thời gian, chi phí cho việc ký hợp đồng thì phương thức giao kết này hiệu quả hơn, đặc biệt trong tình huống các chính phủ ban hành lệnh cấm di chuyển để phòng chống dịch covid-19 chẳng hạn.
- Tuy nhiên, có thể có người cho rằng xét về rủi ro mà phương thức này có thể mang đến thì phương thức này không thể bằng ký hợp đồng trên giấy.



# CÁC RỦI RO

- Một bên cho rằng thư điện tử có thông điệp dữ liệu của hợp đồng không do họ gửi (đối với gmail, yahoo, hotmail ...) mà bên kia không có bằng chứng hữu hiệu để chứng minh ngược lại;
- Một bên cho rằng nội dung tệp dữ liệu hợp đồng đã bị thay đổi.
- Một bên cho rằng thư điện tử mà bên kia nhận được là của người không có thẩm quyền;
- Một bên cho rằng bên kia gửi thư điện tử đến địa chỉ thư điện tử của người không có thẩm quyền.

# Giảm thiểu rủi ro:

- Giao dịch thông qua các địa chỉ thư điện tử có tên miền riêng, được đăng ký rõ ràng;
- Yêu cầu người có thẩm quyền đại diện trong nhóm trao đổi thư điện tử;
- Tìm hiểu đối tác cẩn thận và chọn các đối tác có danh tiếng, có uy tín, có thông tin doanh nghiệp rõ ràng, có trang web cập nhật, sử dụng tên miền đăng ký riêng;
- Tham vấn ý kiến của chuyên gia, luật sư trước khi thực hiện để giúp bảo đảm an toàn hoặc giảm thiểu rủi ro trong giao kết hợp đồng điện tử;
- Thoả thuận tại hợp đồng để chọn tổ chức trọng tài uy tín, có nhiều kinh nghiệm giải quyết những vấn đề có thể phát sinh tranh chấp nêu trên để làm cơ quan giải quyết tranh chấp.



**THANK YOU!**